

Số: 30/QĐ-TA

Kế Sách, ngày 19 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Ông Nguyễn Quốc Việt - Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.
- Thư ký phiên họp:* Bà Lê Thanh Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 19 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 300/2024/QĐ-TA ngày 08 tháng 7 năm 2024, đối với:

Họ và tên: **Huỳnh Văn T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Ấp A, xã B, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng; Nơi ở hiện nay: Ấp A, xã B, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng; Tiền án: Ngày 10/01/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng kết án 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chấp hành xong án phạt tù vào ngày 17/10/2022, chưa được xóa án tích); Tiền sự, nhân thân: Ngày 23/02/2005, bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng; Con ông: T1 và bà: T2. (Có mặt)

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện Cơ quan đề nghị:* Ông Đỗ Hoàng Tuấn, chức vụ: Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Kịch, chức vụ: Phó Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, theo văn bản ủy quyền ngày 19/7/2024 của Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Kế Sách.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng:* Bà Lâm Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ông Huỳnh Văn T là người nghiện ma túy, đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại địa phận thành phố Sóc Trăng vào ngày 08/6/2024. Ngày 10/6/2024, Công an xã B1 mời ông T thử test nhanh nước tiểu do có nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy, qua test nhanh kết quả xác định ông T “dương tính” với chất ma túy; Trạm y tế xã B1 cũng xác định ông T có nghiện ma túy, loại ma túy là Heroin.

Sau khi nhận được hồ sơ do Công an xã B1 chuyển đến, Công an xã B đã tiến hành làm việc, hướng dẫn và động viên ông T trong 05 ngày làm việc phải đến Ủy ban nhân dân xã B để đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, nhưng hết thời hạn mà ông T vẫn không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Do đó, Ủy ban nhân dân xã B đã lập Biên bản vi phạm số 03/BB-VPHC ngày 14/6/2024 về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với ông T.

Ngày 17/6/2024, Ủy ban nhân dân xã B ban hành Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T. Ngày 24/6/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B ban hành Quyết định về việc giao cho cơ sở cai nghiện ma túy quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T.

Ngày 28/6/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B ban hành Đề nghị số 03/ĐN-CNBB đề nghị Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Kế Sách xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T.

Ngày 04/7/2024, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Kế Sách ban hành Đề nghị số 330/ĐN-CNBB đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T.

Tại phiên họp, đại diện Cơ quan đề nghị vẫn giữ nguyên nội dung Đề nghị số 330/ĐN-CNBB ngày 04/7/2024 của Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Kế Sách; đồng thời, đề nghị Tòa án ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa ông T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; đồng thời, đề nghị Tòa án ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa ông T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng theo đề nghị của đại diện Cơ quan đề nghị.

Người bị đề nghị ông T thừa nhận ông T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 08/6/2024, nhưng sau đó ông T đã không đến Ủy ban nhân dân xã B để đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện theo quy định; ông T cũng thừa nhận quá trình các cơ quan lập hồ sơ đề nghị Tòa án ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa ông T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì ông T biết và có ký tên vào hồ sơ, không bị ai ép buộc gì. Tuy nhiên, hiện nay ông T không đồng ý đi cai nghiện bắt buộc.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, theo phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách và ý kiến của đại diện Cơ quan đề nghị và của người bị đề nghị, Tòa án nhân dân huyện Kế Sách nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào biên bản ghi lời khai, bản tường trình của ông T, biên bản v/v lấy mẫu nước tiểu để xét nghiệm chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong

hồ sơ, ý kiến của đại diện Cơ quan đề nghị đã có đủ cơ sở để kết luận ông T là người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020); khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; khoản 1 Điều 40 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[2] Xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B; Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Kế Sách có văn bản đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T là còn thời hiệu, đúng đối tượng, đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[3] Ông T là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên, có nơi cư trú ổn định tại ấp A, xã B, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, cụ thể: Vào ngày 08/6/2024, ông T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và Trạm y tế xã B1 xác định ông T có nghiện ma túy, nhưng trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả xác định nghiện ma túy, ông T đã không thực hiện việc đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ nêu trên. Do đó, để điều trị cắt cơn, giải độc, điều trị rối loạn tâm thần, điều trị các bệnh lý khác cho ông T, tạo điều kiện cho ông T được giáo dục, tư vấn phục hồi hành vi, nhân cách, lao động trị liệu, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc nhằm mục đích giúp ông T sớm tái hòa nhập với cộng đồng thì việc Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Kế Sách đề nghị Tòa án ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa ông T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng là cần thiết và có căn cứ, đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 95, khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020); khoản 4 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021, nên được Tòa án chấp nhận. Việc ông T không đồng ý đi cai nghiện bắt buộc là không có căn cứ để Tòa án chấp nhận.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách tại phiên họp là có căn cứ, nên Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào Điều 95, khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020); khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; các Điều 3, 20, 23, 24, 30, 31, 32, 33 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết

một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng đối với ông Huỳnh Văn T.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18 (mười tám) tháng**, kể từ ngày ông Huỳnh Văn T bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Ông Huỳnh Văn T có mặt tại phiên họp, có quyền khiếu nại Quyết định này trong thời hạn **05 (năm) ngày làm việc**, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn **05 (năm) ngày làm việc**, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng phối hợp với Công an huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Phòng LĐ - TB và XH huyện Kế Sách;
- Công an huyện Kế Sách;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- UBND xã B;
- Công an xã B;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Việt